

UBND TỈNH HOÀ BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC- TCĐT
V/v công khai tình hình quyết
toán vốn đầu tư công dự án hoàn
thành năm 2024.

Hoà Bình, ngày tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành; cơ quan Đảng, Đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Ban quản lý dự án.
- Các Công ty nhà nước thuộc tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Công văn số 4853/BTC-ĐT ngày 15/4/2025 của Bộ Tài chính về việc công khai tình hình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2024;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 4832/VPUBND-KTN ngày 18/4/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc công khai tình hình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2024;

Sở Tài chính công khai tình hình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2024, cụ thể như sau:

1. Tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trong năm báo cáo.

(Theo biểu chi tiết đính kèm).

2. Kết quả, tồn tại, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2024.

2.1. Kết quả đạt được:

- Thực hiện Công văn số 1660/BTC ngày 15/2/2024 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý vốn đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia, chi phí quản lý dự án, Sở Tài chính đã

tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 566/UBND-KTN ngày 19/4/2024 về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý vốn đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia, chi phí quản lý dự án. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Chủ đầu tư, các ban quản lý dự án thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác quyết toán dự án hoàn thành gồm: (1) đối với các Chủ đầu tư chậm nộp hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đề nghị xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân không thực hiện đúng quy định về thời gian quyết toán (*Chậm lập, chậm nộp báo cáo quyết toán, chậm thẩm tra phê duyệt quyết toán*), có các chế tài xử lý đối với các Chủ đầu tư vi phạm như: Công khai danh sách Chủ đầu tư vi phạm thời gian nộp quyết toán, thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với Chủ đầu tư vi phạm thời gian nộp quyết toán; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành; (2) đối với các nhà thầu không phối hợp trong việc lập hồ sơ quyết toán đề nghị công khai trên báo đấu thầu, không để các nhà thầu vi phạm về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được tham gia đấu thầu dự án, gói thầu mới (theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ); (3) Chỉ đạo các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án và các đơn vị liên quan đẩy nhanh việc lập, thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ;

- Căn cứ Công văn số 4655/BTC-ĐT ngày 06/5/2024 của Bộ Tài chính về việc công khai tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2023; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình tại Công văn số 4543/VPUBND-KTN ngày 27/5/2024 về việc công khai tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2023, Sở Tài chính đã ban hành Công văn số 1580/STC-TCĐT ngày 03/6/2024 về công khai tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2023 của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi tỉnh quản lý;

- Sở Tài chính đã tổ chức làm việc với các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có dự án tồn đọng, chậm quyết toán; xác định nguyên nhân, đề xuất các biện pháp xử lý; đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả làm việc với các Chủ đầu tư (*Công văn số 2010/STC-TCĐT ngày 09/7/2024 và Công văn số 2855/STC-TCĐT ngày 28/8/2024 của Sở Tài chính*) để Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo thực hiện (*Công văn số 82/VPUBND-KTTH 17/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tình hình thực hiện các dự án; Công văn số 1225/UBNKTTH ngày 26/7/2024 về việc các dự án tồn đọng, chậm quyết toán*); đôn đốc các chủ đầu tư có dự án tồn

động, chậm quyết toán, đến hạn nộp hồ sơ quyết toán nhưng chưa thực hiện (*Công văn số 4183/STC-TCĐT ngày 15/11/2024*);

- Đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có dự toán hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2024 lập hồ sơ quyết toán, gửi Sở Tài chính để thẩm tra quyết toán đảm bảo thời gian theo quy định (*Công văn số 2855/STC-TCĐT ngày 28/8/2024*);

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án nghiêm chỉnh chấp hành công tác thu hồi nợ ngân sách nhà nước đối với các khoản chi sai định mức, chế độ quy định sau quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (*Công văn số 1107/STC-TCĐT ngày 19/4/2024; Công văn số 3465/STC-TCĐT ngày 04/10/2024 và Công văn số 4160/STC-TCĐT ngày 14/11/2024*). Kết quả, đã có một số Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần nước sạch Hòa Bình, Sở Khoa học và Công nghệ; Ban quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ... đôn đốc thu hồi, nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu hồi sau khi được phê duyệt quyết toán từ năm 2022-2024;

- Sở Tài chính đã thực hiện hoàn thành kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương của chủ đầu tư và cơ quan tài chính huyện, xã và vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác; tình hình thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 tại Ủy ban nhân dân các huyện Đà Bắc, huyện Cao Phong, huyện Lạc Sơn và huyện Mai Châu. Qua kiểm tra đã nhắc nhở các huyện thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo năm đối với các chủ đầu tư, thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và biểu mẫu Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021; tăng cường đôn đốc các chủ đầu tư lập hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và thực hiện thẩm tra báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân huyện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; đồng thời, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện quy đổi vốn đầu tư xây dựng theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng “*đối với các dự án, công trình có thời gian thi công xây dựng lớn hơn 02 năm kể từ ngày bắt đầu thi công xây dựng đến ngày nghiệm thu hoàn thành*”;

- Thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành các dự án, từ đó xác định khối lượng, số lượng và giá trị tài sản hình thành qua đầu tư; xác định đầy đủ danh mục và giá trị của tài sản bàn giao cho các

cơ quan, tổ chức, đơn vị để quản lý, khai thác sử dụng theo đúng quy định của pháp luật;

- Chủ động tham gia phối hợp với các Sở, ban, ngành thẩm định các dự án đầu tư theo Luật đầu tư đảm bảo tiến độ thời gian trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2.2. Tồn tại, vướng mắc:

- Các dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán trên địa bàn tỉnh Hoà Bình đến ngày 31/12/2024 là 378 dự án, trong đó chủ yếu là các dự án sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vốn chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vốn chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững do cấp huyện, cấp xã làm Chủ đầu tư.

- Công tác thực hiện đầu tư dự án tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực từ việc chỉ đạo, điều hành đến việc tổ chức thực hiện, nhiều dự án đã bảo đảm tiến độ, chất lượng và phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số dự án phải điều chỉnh nhiều lần hoặc một số dự án đã hoàn thành nhưng chưa có nguồn vốn để thanh toán.

- Việc lập hồ sơ quyết toán của nhiều dự án chưa đảm bảo thời gian quy định là một kẽ hở trong công tác quản lý vốn đầu tư, do một số nhà thầu sau khi thực hiện dự án bị giải thể, phá sản, chuyển đổi mô hình hoạt động, không có khả năng thu hồi vốn ngân sách trong trường hợp dự án chi vượt giá trị được quyết toán, chi sai chế độ, định mức quy định. Tuy nhiên, hiện nay một số Chủ đầu tư chưa thực sự quan tâm và chấp hành đúng thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ hoặc Chủ đầu tư đã gửi hồ sơ quyết toán nhưng thành phần hồ sơ chưa đủ theo quy định, làm ảnh hưởng đến thời gian quyết toán dự án hoàn thành. Một số dự án có thời gian hoàn thành từ 36 đến 100 tháng nhưng Chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ quyết toán.

- Công tác thu hồi, nộp ngân sách nhà nước của các dự án sau khi được phê duyệt quyết toán đối với những khoản đã thanh toán thừa, chi sai chính sách chế độ của nhà nước còn chậm (*trong đó bao gồm cả thu hồi theo Kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán và thu hồi sau khi quyết toán dự án hoàn thành*).

2.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên:

- Việc chậm lập hồ sơ quyết toán do một số Chủ đầu tư bị chia tách, sáp nhập, giải thể, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ theo quy định của Bộ Nội vụ; nhiều công trình, dự án có thời gian thực hiện kéo dài, qua nhiều lần chuyển giao công

tác cán bộ nên việc bàn giao hồ sơ bị thất lạc, không đủ để thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo quy định; kế toán của nhiều Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm nên không đáp ứng được thời gian, yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện dự án và quyết toán dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng; một số Chủ đầu tư chưa thực sự quan tâm đến công tác quyết toán vốn đầu tư sau khi dự án hoàn thành.

- Các dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán trên địa bàn tỉnh chủ yếu là dự án do cấp huyện, cấp xã làm Chủ đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có thời gian hoàn thành vào cuối năm 2023 và năm 2024.

- Việc thu hồi sau quyết toán chậm do cơ chế tài xử lý đối với các Chủ đầu tư, nhà thầu tham gia thực hiện dự án không chấp hành công tác thu hồi sau quyết toán chưa thực sự nghiêm minh;

- Việc chậm lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành xử lý theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 20/1/2022 của Chính phủ nhưng trên thực tế, việc xử lý chỉ mang tính chất răn đe và còn bị ràng buộc bởi nhiều bộ luật khác nhau (*Luật cán bộ công chức, Luật viên chức ...*).

- Nhiều dự án thay đổi thiết kế, dự toán, điều chỉnh tổng mức đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện do khi lập, thẩm định dự án, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chưa bao quát, điều chỉnh hết được các yếu tố phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Hoà Bình với đặc thù là tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa, nhiều huyện, xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; một số dự án đơn giản, có quy mô nhỏ do xã làm Chủ đầu tư (các dự án đặc thù) nhưng trình độ cán bộ xã còn hạn chế nên chưa nắm bắt được các quy định cũng như trình tự thủ tục về đầu tư xây dựng, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

3. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành:

Trên cơ sở tình hình tổng hợp kết quả công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành năm 2024 của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi tỉnh quản lý nên trên, đề công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành thực hiện đúng quy định, Sở Tài chính đề nghị:

3.1. Đối với các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, Đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Ban quản lý dự án và các Công ty nhà nước thuộc tỉnh:

- Thực hiện nghiêm các quy định và đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

- Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Khẩn trương chỉ đạo các Chủ đầu tư quyết toán dứt điểm các dự án hoàn thành nhưng chưa nộp hồ sơ quyết toán trong năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh Hoà Bình, đặc biệt là các dự án do cấp huyện, cấp xã làm chủ đầu tư (*theo báo cáo của Ủy ban nhân dân các huyện, dự án do huyện, xã làm chủ đầu tư đã hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán là 376 dự án, trong đó: Kim Bôi 23 dự án; Lương Sơn 147 dự án; Mai Châu 65 dự án; Tân Lạc 119 dự án; Đà Bắc 17 dự án; Cao Phong 5 dự án. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Hoà Bình 02 dự án*), phân đầu phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành đối với các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước khi sắp xếp các đơn vị hành chính theo Chỉ đạo tại Công văn số 617/UBND-KTTH ngày 08/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm các quy định trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý rà soát, thực hiện công tác lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành;

- Kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý theo quy định như: Công khai danh Chủ đầu tư vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán, không giao làm Chủ đầu tư dự án, gói thầu mới theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; xử phạt vi phạm hành chính Chủ đầu tư vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán; Căn cứ Nghị định của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức để đưa nội dung lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, thành các điều kiện cụ thể làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; bình xét thi đua của đơn vị, cá nhân công chức, viên chức thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành hằng năm.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư khẩn trương lập hồ sơ quyết toán 378 dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán; Phòng Tài chính kế hoạch các huyện, thành phố và công tác chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã khẩn trương thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành đối với các dự án nêu trên.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát số vốn còn thiếu phải bố trí của các dự án đã hoàn thành so với giá trị quyết toán được phê duyệt hoặc giá trị đề nghị quyết toán, hoặc giá trị hoàn thành được nghiệm thu. Trên cơ sở đó, ưu tiên bố trí vốn để xử lý theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 54 Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 (từ ngày 01/1/2025 là điểm d khoản 4 Điều 54 Luật đầu tư công số 58/2014/QH15), điểm c khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, khoản 1 Điều 4 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

- Công khai danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán trên Báo đấu thầu, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để thông báo cho các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án biết các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng. Không để nhà thầu có vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán được tham gia đấu thầu dự án, gói thầu mới theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của toàn bộ số liệu báo cáo công tác quyết toán trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước và các cơ quan giám sát.

- Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và các đơn vị có liên quan thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu của dự án trong quá trình sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính cần thực hiện đúng quy định của pháp luật để tránh thất lạc hồ sơ tài liệu;

- Bên cạnh đó phải tăng cường kiểm tra, rà soát, đánh giá năng lực của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án nhằm nâng cao năng lực cán bộ, công chức cho phù hợp với việc phân cấp trong đầu tư xây dựng, đáp ứng yêu cầu về quản lý và sử dụng vốn đầu tư có hiệu quả. Đặc biệt, cần tiếp tục tổ chức triển khai nghiêm túc Luật Đấu thầu, nâng cao chất lượng đấu thầu, tăng cường công tác đấu thầu qua mạng; đảm bảo lựa chọn nhà thầu thi công có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

3.2. Đối với các đơn vị thẩm tra, phê duyệt quyết toán, lập báo cáo tổng hợp quyết toán:

- Đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư, Ban quản lý dự án lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đúng thời gian quy định. Kịp thời báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán;

- Chủ động rà soát tình hình thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc phạm vi quản lý (đặc biệt là các dự án chậm thẩm tra, phê duyệt quyết toán), làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong việc chậm lập thẩm tra, phê duyệt quyết toán để báo cáo người quyết định phê duyệt dự án đầu tư có biện pháp xử lý dứt điểm.

- Trong công tác tổng hợp tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hàng năm đề nghị các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án thực hiện đúng theo mẫu biểu quy định, đảm bảo số liệu chính xác, đúng thời gian quy định.

3.3. Đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu:

- Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chấp hành nghiêm quy định về hồ sơ, báo cáo, thời gian lập quyết toán dự án hoàn thành. Thực hiện quản lý và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ khi quyết toán dự án hoàn thành;

- Thực hiện rà soát số vốn đầu tư công còn thiếu phải bố trí của dự án đã hoàn thành so với giá trị quyết toán được phê duyệt hoặc giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu để báo cáo cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí vốn theo quy định;

- Rà soát các dự án đầu tư đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng đến nay chưa thực hiện quyết toán; xác định rõ nguyên nhân chậm quyết toán, những khó khăn vướng mắc của từng dự án cụ thể; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý, báo cáo người quyết định đầu tư xem xét xử lý dứt điểm tình trạng chậm quyết toán;

- Chủ động phối hợp với nhà thầu thực hiện lập hồ sơ quyết toán hợp đồng và cung cấp hồ sơ theo quy định để phục vụ quyết toán;

- Tập trung giải quyết những vấn đề tồn đọng, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán. Xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý. Rà soát lại các hợp đồng đã ký (đặc biệt là đối với các hợp đồng đã quá thời gian thực hiện, chưa quyết toán hợp đồng), các nội dung công việc không qua hợp đồng, căn cứ quy định của pháp luật về xây dựng (Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng,...) và pháp luật về dân sự để phối hợp với các nhà thầu xử lý giải quyết các vấn đề còn vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các bên theo nguyên tắc thương lượng, hòa giải, sử dụng trọng tài thương mại hoặc khởi kiện tại tòa án theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật. Căn cứ kết quả xử lý vướng mắc nêu trên, chủ đầu tư thực hiện quyết toán hợp đồng, quyết toán các nội dung công việc đã thực hiện, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành để làm cơ sở cho việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo

quy định. Kết quả thực hiện gửi về Sở Tài chính ***trước ngày 31/12/2025*** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

Sở Tài chính thông báo đến các Sở, ban, ngành, Cơ quan Đảng, Đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Ban quản lý dự án và các Công ty nhà nước thuộc tỉnh thực hiện công khai quyết toán dự án hoàn thành năm 2024, để các cơ quan, đơn vị được biết và phối hợp tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Kho bạc NN Khu vực IX;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Phòng TCKH các huyện, TP;
- Văn phòng (đăng tải thông tin);
- Phòng TCĐT; QLNS; THQH;
- Lưu VP, (Tr.L).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Kim Xuân